

ĐỔI MỚI CĂN BẢN CÔNG TÁC ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN Ở CÁC KHOA, TRƯỜNG SƯ PHẠM THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XII CỦA ĐẢNG

ĐẶNG HUỖNH MAI(*)

TÓM TẮT: Để đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng thì các chủ trương chính sách nên quan tâm vào lĩnh vực đào tạo giáo viên ở hệ thống các trường sư phạm. Từ lâu, các trường sư phạm được xem là "máy cái" của ngành giáo dục, điều này cũng có nghĩa là công tác đào tạo giáo viên rất quan trọng, cần tập trung vào một số lĩnh vực chủ yếu.

Từ khóa: đổi mới căn bản toàn diện, phương pháp sư phạm, thực hành, tuyển sinh.

ABSTRACT: To reform strongly and synchronously the basic elements of education and training, in accordance with the focusing on developing the quality and capacity the learners following the 12th Party Congress Resolution, so the guidelines and policies of the government should concentrate to invest the teacher training work. For a long time, pedagogy system have always been seen as the "education and training's major machine". That means it is very important of teaching training, including, need to focus on some main.

Key words: comprehensive and basis reform, pedagogy method, practice, enrollmen.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã xác định: "Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học". Đồng thời, báo cáo chính trị cũng đã nêu: "Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, hình thức và phương pháp thi, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục đào tạo". Như vậy, theo tinh thần trên thì việc đổi mới giữa giáo dục phổ thông và đào tạo sư phạm rõ ràng là có mối liên quan biện chứng với nhau.

Thực tế hiện nay, nhiều chuyên gia cho rằng giáo dục phổ thông nước ta cần chuyển từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực của người học, từ

phương pháp dạy học theo lối "truyền thụ một chiều" sang dạy cách vận dụng kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hình thành và phát triển nhân cách cho thế hệ trẻ. Vì vậy nói một cách khác, việc đổi mới mà xã hội mong muốn là đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy trong chính bản thân mỗi lớp học tại các trường. Điều này có nghĩa là cả ba yếu tố cơ bản trong quá trình giáo dục gồm: Giáo viên - Kiến thức - Học sinh phải luôn động, luôn được cải tiến. Và tất nhiên, để giáo viên và học sinh trở thành yếu tố động trong quá trình dạy học thì trách nhiệm đào tạo tại các khoa, trường sư phạm cũng phải động, cũng phải luôn được cải tiến. Hay nói cách khác, nội dung giảng dạy tại các khoa, trường sư phạm cũng phải được thay đổi. Sự thay đổi ít hay nhiều, ở phân khúc nào là

(*) Nhà giáo Nhân dân, Tiến sĩ. Ủy viên Đoàn Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nguyên Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

một vấn đề rất cần được quan tâm. Trong nhiều năm qua, hệ thống sư phạm đã, đang nỗ lực để đáp ứng chỉ tiêu và nâng cao chất lượng. Tuy nhiên, ở mỗi kỳ đại hội, công tác đào tạo nguồn nhân lực đều được đánh giá "chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước". Như vậy, vấn đề đặt ra là chúng ta cần làm cách nào để cho mỗi trường phổ thông, mỗi giáo viên đứng lớp đều có thể tham gia vào quá trình đổi mới. Có lẽ tất cả mọi người đều biết rằng khi nói đến đội ngũ nhà giáo tức là nói đến lực lượng sinh viên sư phạm. Đội ngũ này tốt nghiệp sẽ trở thành những nhà giáo. Cần dạy cho các nhà giáo tương lai biết cách kết hợp giữa dạy chữ, dạy người trong quá trình tham gia đào tạo con người Việt Nam mới phục vụ nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đây là một quá trình đòi hỏi sự đổi mới từng bước các vấn đề cốt lõi, căn bản như chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết 29 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.

2. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ NGƯỜI THẦY VÀ NHIỆM VỤ GIÁO DỤC

2.1. Chủ tịch Hồ Chí Minh của chúng ta đã từng nói "người thầy là người chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng văn hóa". Mà đã là chiến sĩ thì phải là người lính xung kích trên mặt trận đó. Như vậy, điều này đã bao hàm ý nghĩa việc dạy học của các nhà giáo bao gồm việc dạy chữ, dạy người để học sinh sau này sẽ trở thành người có văn hóa, có ý thức bảo vệ truyền thống, tinh hoa của dân tộc.

Hồ Chủ tịch luôn luôn đánh giá đúng và đề cao vai trò của các thầy cô giáo đối với xã hội. Người nhấn mạnh: "Những người thầy giáo tốt là những người vẻ vang nhất, là những anh hùng vô danh". Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn có một nền giáo dục tốt thì phải có những người thầy giỏi, có những người thầy giỏi mới có trò giỏi. Nhiệm vụ

giáo dục mà Đảng và Nhà nước giao cho những người thầy rất nặng nề, phải có tâm trong sáng, có lòng tận tụy, tình yêu, sự say mê đối với nghề mới thôi thúc những người dạy tìm tòi, trăn trở để truyền đạt kiến thức và lý tưởng đến các thế hệ học trò.

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến vấn đề giáo dục. Người đã từng nói: "Không có giáo dục, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế, văn hóa". Trong đó, Bác luôn chú trọng vai trò giáo dục trong việc hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh, "hiền dữ phải đâu là tính sẵn, phần nhiều do giáo dục mà nên". Xét về góc độ quan điểm đào tạo giáo viên, Bác cũng đã luôn nhắc nhở việc dạy học phải đảm bảo nguyên lý: "Học phải đi đôi với hành", "Lý luận đi đôi với thực tiễn", "Lời nói phải đi đôi với việc làm; lý luận không có thực tiễn là lý luận suông, thực tiễn không có lý luận là thực tiễn mù quáng". Mặt khác, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ ra rằng: "Đạo đức học cần phải trở thành một ngành khoa học xã hội mà những người có trách nhiệm phải đi sâu nghiên cứu chuyên cần hơn nữa. Nó cũng phải trở thành một môn khoa học không thể thiếu được trong các trường đại học và giáo dục phổ thông".

Đối với việc dạy và học, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua dạy tốt và học tốt". Người cũng cho rằng phải được huấn luyện về nghề nghiệp, mỗi cán bộ đảng viên "làm việc gì học việc nấy", "cán bộ ở môn nào phải học cho thạo công việc ở trong môn ấy". Mỗi giai đoạn cách mạng có yêu cầu cụ thể về nhiệm vụ khác nhau, song "để thạo việc", "phải chịu khó học tập chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật để nâng cao năng lực, làm cho kinh tế phát triển, chiến đấu thắng lợi, đời sống của nhân dân ngày càng no ấm, tươi vui".

2.2. Nghị quyết Hội nghị lần thứ Hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về định hướng chiến lược phát triển giáo dục và

đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã nêu: Nhiệm vụ và mục tiêu cơ bản của giáo dục là nhằm xây dựng những con người và thể hệ thiết tha gắn bó với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có đạo đức trong sáng, có ý chí kiên cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc, có năng lực tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; phát huy tiềm năng của dân tộc và con người Việt Nam, có ý thức cộng đồng và phát huy tính tích cực của cá nhân, làm chủ tri thức khoa học và công nghệ hiện đại, có tư duy sáng tạo, có kỹ năng thực hành giỏi, có tác phong công nghiệp, có tính tổ chức kỷ luật; có sức khỏe, là những người kế thừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa "hồng" vừa "chuyên" như lời dặn của Bác Hồ.

Nghị quyết lần thứ Tám Đại hội XI đã nêu: "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước đối với quá trình đổi mới giáo dục; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học". Điều này mang ý nghĩa bao hàm việc đổi mới nhiệm vụ đào tạo giáo viên để đủ sức đảm nhận trọng trách này trong quá trình đổi mới giáo dục.

3. QUAN NIỆM NGƯỜI THẦY TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI CĂN BẢN VÀ TOÀN DIỆN NỀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Như chúng ta đều biết, các yếu tố tham gia vào quá trình giáo dục bao gồm: thầy - trò; cơ sở vật chất; sách giáo khoa; thiết bị dạy học. Theo dòng thời gian, có thể nói người thầy luôn được xem là yếu tố hàng đầu.

3.1. Từ xa xưa, thầy đồ nước ta đã dạy học trò bằng chính sự hiểu biết về đạo làm người và từ phẩm hạnh của thầy. Học trò đỗ đạt đều kính trọng người thầy của mình. Ông cha ta ngày xưa coi sự học, sự đỗ đạt là chí

lớn của cả một đời người. Người đi học, đỗ đạt được coi là "đại đấng khoa", và dạy con cháu: "Nhất tự vi sư, bán tự vi sư", nghĩa là dạy một chữ cũng là thầy, dạy nửa chữ cũng là thầy. Đã là thầy thì cho dù một chữ hay nửa chữ cũng phải dạy cho học trò của mình. Do đó, có thể nói thời kỳ này thầy đồ đã dạy chữ, dạy người và xã hội cũng như mọi người đều công nhận điều đó.

3.2. Khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Chính phủ đã ban hành sắc lệnh số 194 ngày 08 tháng 10 năm 1946 về việc thành lập ngành học sư phạm, theo đó ngành học sư phạm chia ra làm ba cấp: 1) Sư phạm sơ cấp đào tạo giáo viên cho bậc học cơ bản; 2) Sư phạm trung cấp đào tạo giáo viên cho bậc học thực nghiệm, trung học phổ thông và sư phạm sơ cấp; 3) Sư phạm cao cấp đào tạo giáo viên cho bậc học chuyên nghiệp và trung học chuyên khoa. Từ sắc lệnh này, một hệ thống sư phạm chính quy cách mạng ra đời đã đáp ứng nhiệm vụ chính trị to lớn và cơ bản của đất nước, một nhiệm vụ quan trọng mà Bác Hồ đã trao cho ngành đó là nhiệm vụ "chống giặc đói". Đội ngũ nhà giáo được đào tạo ngay sau khi đất nước giành được độc lập đã góp phần cùng đất nước, từng bước chiến thắng được một trong ba thứ giặc. Đó là giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Sau cải cách giáo dục lần thứ nhất (1950) ngành sư phạm đại học 3 năm và nhiều hệ đào tạo cấp tốc đối với giáo viên cấp 2 (7+1, 7+2 và 7+3) và cấp I (4+1, 4+2 và 4+3) đã được thành lập. Cũng theo tinh thần sắc lệnh, ngành giáo dục ngay từ thời kỳ đầy khó khăn gian khổ đã phải đáp ứng 3 yêu cầu cơ bản là: phát triển giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc; phục vụ nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, hậu phương lớn của cả nước; xây dựng khung sư phạm cho miền Nam đủ sức đào tạo giáo viên kháng chiến ở cấp tỉnh và cấp khu. Từ đó, lớp lớp thanh niên giáo viên miền Bắc đã lên đường, vượt Trường

Sơn vào miền Nam vừa tham gia chiến đấu, vừa mở trường lớp đào tạo giáo viên, vừa trực tiếp giảng dạy.

Có thể nói, thời kháng chiến chống Mỹ Đảng ta đã luôn đặt nhiệm vụ giáo dục là nhiệm vụ chính trị của Đảng. Với quan điểm "Quân với dân như cá với nước", trong quá trình cách mạng giải phóng dân tộc, Đảng ta đã xác định: muốn có lực lượng vũ trang tức là phải có dân, mà muốn giữ được dân gắn bó với cách mạng thì phải có trường, lớp học. Do đó, dù khó khăn đến đâu cũng phải mở cho được trường lớp, đôi khi chỉ có một vài học sinh cũng phải đào tạo cấp tốc giáo viên để dạy. Với trường nội trú kháng chiến, mỗi ngày giáo viên chỉ dạy cho học sinh khoảng 2 giờ trên lớp và hơn 1 giờ hướng dẫn tự học vào ban đêm. Mỗi tháng lên lớp không quá 20 ngày, phần lớn thời gian còn lại là chịu cảnh bom đạn và sự càn quét của kẻ thù, thế nhưng thầy, cô vẫn cần mẫn trong soạn giảng, các em vẫn học tốt trong điều kiện "tiếng hát át tiếng bom". Nhiều học sinh và giáo viên kháng chiến đã trở thành cán bộ cốt cán, lãnh đạo trong quá trình tham gia cách mạng giải phóng dân tộc cũng như trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ đất nước.

3.3. Ngày nay, Đảng và Nhà nước ta coi sự nghiệp giáo dục là quốc sách. Giáo dục và đào tạo được xem là nền tảng, là động lực của sự phát triển kinh tế, xã hội. Từ đó, việc đào tạo đội ngũ nhà giáo đủ sức góp phần cùng ngành giáo dục trở thành một động lực của phát triển kinh tế xã hội nước nhà là một yêu cầu bức xúc thực sự. Đất nước luôn cần những nhà giáo có đức, có tâm huyết và tận tụy với nghề sư phạm.

Báo cáo của UNESCO về giáo dục đã đánh giá là: Nếu một nước đầu tư cho giáo dục, nâng trình độ dân trí lên 1 lớp thì GDP nước đó sẽ tăng lên 1%. Vì vậy, nhiều chuyên gia giáo dục trên thế giới đã cho rằng phải đổi mới công tác đào tạo giáo viên thì

mới đổi mới căn bản giáo dục của đất nước. Đổi mới căn bản giáo dục tức là góp phần tăng cường động lực cho sự phát triển kinh tế và xã hội của đất nước. Đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo, trước tiên là cần tập trung vào công tác đào tạo giáo viên, hay nói cách khác là tập trung đầu tư cải cách nội dung, phương pháp đào tạo ở các trường, khoa sư phạm.

4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỀ XUẤT

Để đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam trong lĩnh vực đào tạo giáo viên thì các khoa, trường sư phạm nên tập trung một số giải pháp như sau:

4.1. Tập trung nội dung đào tạo phương pháp kiến tạo sư phạm

Mỗi nhà giáo phải là một nhà công tác chính trị, tư tưởng, nhà đạo đức học và kỹ sư tâm hồn.

Ngay trong thời kỳ chiến tranh, chương trình đào tạo các trường sư phạm kháng chiến dù là đào tạo cấp tốc hay đào tạo tập trung, dài hạn thì vẫn chuẩn bị cho học viên tương lai nắm vững hoạt động dạy, những phương pháp, kỹ năng và nghệ thuật tổ chức thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục.

Trong nhà trường sư phạm nói chung, cần phải khẳng định một điều là: tất cả các môn dạy học trong khoa sư phạm cho dù là Triết học hay các môn văn hóa cơ bản... đều không chỉ nhằm mục đích trang bị và nâng cao kiến thức cho sinh viên. Mục tiêu chính là để giáo viên tương lai được bồi dưỡng nhân quan chính trị, nâng cao tầm nhìn, hiểu biết sâu rộng hơn về chuyên môn nghiệp vụ, để khi trở thành giáo viên có thể dạy tốt, dạy có chiều sâu, góp phần phát triển tư duy cho trẻ một cách tốt nhất.

Một yêu cầu quan trọng bậc nhất trong quá trình đào tạo ở các nhà trường sư phạm là hướng dẫn sinh viên giảng dạy. Đó là một sự kiến tạo sư phạm mà từ lâu hệ thống sư phạm thế giới cũng như Việt Nam chúng ta

đã từng thực hiện. Kiến tạo sư phạm với ý nghĩa là giảng viên các trường sư phạm cần phải thiết kế chuẩn bài dạy, tiết dạy, đảm bảo tính tư tưởng, tính giáo dục cũng như hình thành nhân cách cho học sinh. Từ đó, sinh viên ra trường sẽ sáng tạo trên nền tảng mà thầy, cô đã xây dựng.

4.2. Dạy phương pháp sư phạm tương tác

Theo quan niệm dạy học mới hiện nay trên thế giới thì thời gian phân bổ dành cho giảng viên đại học là 30 – 30 – 40%, nghĩa là giảng viên dạy 30%, học sinh nghiên cứu 30%, 40% là thời gian tương tác giữa thầy và trò. Đây mới là thời gian giảng viên thực sự giảng dạy, làm nhiệm vụ giáo dục và bồi dưỡng kỹ năng tự học cho sinh viên.

Như vậy có thể nói, với yêu cầu đổi mới, trường, khoa sư phạm sẽ hình thành hệ thống kỹ năng tương tác nghiệp vụ sư phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đào tạo đối với sinh viên. Sinh viên ra trường trở thành nhà giáo sẽ có khả năng tương tác với học sinh, có phong cách giáo viên thời hiện đại, chất lượng dạy học theo đó cũng sẽ được cải tiến.

4.3. Dạy phương pháp lồng ghép việc dạy chữ dạy người ở tất cả các môn học trong nhà trường phổ thông

Quan niệm về "dạy chữ, dạy người" trong giáo dục đã thuộc về ý thức hệ của hệ thống sư phạm. Không phải chỉ có môn Đạo đức và Giáo dục công dân làm nhiệm vụ "dạy người" mà tất cả các môn học đều phải chú trọng việc giáo dục đạo đức, đạo làm người cho học sinh.

Ví dụ như khi dự giờ tiết Tập viết với 2 từ "cá kho" ở lớp một, các giáo viên đã hỏi chúng tôi là với nội dung này thì kết hợp dạy người bằng cách nào? Thật ra, bản thân môn Tập viết đã là dạy người. Ông bà ta thường bảo là nét chữ, nét người. Mặt khác, người giáo viên có thể khai thác: Cá kho là một món ăn truyền thống do ông, bà, cha, mẹ làm ra, khi dùng phải nhớ và tôn trọng công ơn người làm ra nó. Giáo dục phương

pháp lồng ghép sư phạm cho sinh viên là như thế và có thể nói đó là phần khó nhất trong quá trình dạy học ở các nhà trường khoa sư phạm.

4.4. Đào tạo giảng viên hướng dẫn sinh viên thực hành, kiến tập và tập đứng lớp

Có thể nói, đây là đội ngũ giảng viên cốt cán mà các trường sư phạm cần tập trung đào tạo và bồi dưỡng. Đây là lực lượng dạy nghề, đội quân tinh nhuệ trong hệ thống sư phạm. Đội ngũ này giữ vai trò quan trọng như nguyên Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình đã đề cập: "Nhiệm vụ của hệ thống giáo dục cần tự đặt mình vào hàng đầu của công cuộc chấn hưng văn hóa, coi mục đích tối thượng của mình là phát triển con người-dạy và học làm người chứ không chỉ đơn thuần là cung cấp nhân lực"; từ đó tăng cường bồi dưỡng về công tác chính trị tư tưởng, lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm, tính trung thực, tự chủ, nhân hậu, sáng tạo và tinh thần hợp tác... song song với việc nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Làm được điều này sẽ giảm tình trạng đào tạo sinh viên sau khi tốt nghiệp trở thành giáo viên dạy bài.

Ngoài ra, với lực lượng này cũng cần chú ý tăng cường đào tạo bồi dưỡng phương pháp chủ nhiệm lớp. Giáo viên chủ nhiệm luôn biết nhắc nhở học sinh từ chuyện ăn mặc, đầu tóc, nói năng, cho đến những giao tiếp thông thường, cách ứng xử với người lớn, với bạn bè như thế nào là đúng chuẩn mực. Tất nhiên không thể có một giáo trình nào cụ thể và càng không thể mang vào sách vở tất cả những điều đó. Điều quan trọng là chính bản thân mỗi giảng viên phải làm gương cho sinh viên của mình. Giáo dục với nhiệm vụ dạy người là một quá trình, đồng bộ, cần phải tiến hành hướng dẫn liên tục hàng ngày ở nhà trường sư phạm.

4.5. Đổi mới phương thức tuyển sinh

Bác Hồ cũng đã từng nói: "Muốn có chủ nghĩa xã hội phải có con người xã hội chủ nghĩa". Điều này đồng nghĩa với việc muốn đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt

Nam cần có đội ngũ nhà giáo đủ sức chấn hưng giáo dục như tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII của Đảng. Trong khi đội ngũ giáo viên cả nước đang gần như đóng băng về số lượng thì việc bổ sung một lực lượng nhà giáo trẻ, tài năng và tâm huyết với nghề là điều vô cùng quan trọng. Muốn có được điều này thì nhất định phải đổi mới công tác tuyển sinh, nên ưu tiên tuyển những người có tố chất sư phạm.

4.6. Về chính sách

Hiện nay nhìn chung các trường phổ thông công lập đều có quy mô khá lớn, sĩ số học sinh khá cao. Nhà nước nên khuyến khích xã hội hoá giáo dục bằng cách hỗ trợ để phát triển hệ thống các trường ngoài công

lập dành cho những người có chuyên môn và tâm huyết với sự nghiệp giáo dục. Điều quan trọng là cần có một chính sách công bằng giữa công lập và ngoài công lập. Được như vậy thì trẻ em Việt Nam sẽ có được môi trường giáo dục hoàn thiện, từng bước tiếp cận với các nước tiên tiến. Nhà nước tập trung lo cho người nghèo, người khuyết tật, được tiếp cận giáo dục. Với các đối tượng còn lại, xã hội sẽ chung tay đầu tư cùng với chính quyền các cấp.

Tóm lại, nếu thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách sư phạm cơ bản như trên sẽ góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng trong định hướng phát triển con người.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. *Sắc lệnh số 194* ngày 08 tháng 10 năm 1946 về việc thành lập ngành học sư phạm.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (1997), *Văn kiện Hội nghị lần thứ hai, Ban chấp hành TW khóa VIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Đặng Huỳnh Mai (2013), *Quan niệm về dạy chữ, dạy người, dạy nghề trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam*, Hội thảo khoa học, Hội Tâm lý giáo dục Việt Nam.
6. Đặng Huỳnh Mai (2015), *Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam*, góc nhìn vĩ mô, *Tạp chí Cộng sản số 877*.
7. Hoàng Chí Bảo, *Đổi mới ở Việt Nam, một số vấn đề triết học về con người và xã hội*, Tạp chí Lịch sử Đảng, số 10/1998.
8. Hồ Chí Minh, *Bài nói chuyện tại lớp học tập chính trị*, *Báo Nhân dân số ra ngày 14/9/1958*.
9. Hồ Chí Minh (1958), *Đạo đức cách mạng*.
10. Hồ Chí Minh (1993), *Về đạo đức*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
11. Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập, t.8*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
12. Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập, t.9*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
13. Nguyễn Thị Bình (2016), *Quý hòa bình và phát triển Việt Nam*, Nxb. Giáo dục Việt Nam.
14. Thông báo Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành TW Đảng khóa XI. *Tạp chí Cộng sản số 827* tháng 10/2013.

Ngày nhận bài: 03/01/2017. Ngày biên tập xong: 10/3/2017. Duyệt đăng: 24/3/2017